

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU (SK: NGÀY THÀNH LẬP QĐND VIỆT NAM 22/12) - LỨA TUỔI NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG - LỚP lớp 25-36 tháng B

Tên giáo viên: Vũ Thị Nga

Thời gian/hoạt động	Tuần 3 <i>Từ 16/12 đến 20/12</i>	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ	Hoạt động khác: - Đón trẻ - Sự kiện nổi bật: Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước	
Thể dục sáng		
Chơi - tập có chủ định	Hoạt động vận động	MT2, MT27
	T2 VD: Đi bước vào các ô - Trò chơi: “tng bóng” (MT2)	
	Hoạt động nhận biết	
	T3 NB: “Con cá chép, con cua”.	
	Hoạt động tạo hình	
	T4 HD: Dán các hình tam giác thành con cá	
	Hoạt động làm quen văn học	
	T5 Đọc thơ: Rong và cá. (MT27)	

		Hoạt động âm nhạc	
	T6	Dạy hát: Cá vàng bơi. - TCAN: Thi ai nhanh	
Hoạt động ngoài trời	T2	Dạo chơi ngoài trời Trải nghiệm chơi với lõi chỉ.	
	T3	Dạo chơi ngoài trời TN: Chơi với lá	
	T4	Dạo chơi ngoài trời Bé trải nghiệm với chai nhựa.	
	T5	Dạo chơi ngoài trời Lắng nghe âm thanh xung quanh. Trò chơi: “Ô tô và chim sẻ”.	
	T6	Dạo chơi ngoài trời - Cho trẻ trải nghiệm với vỏ hộp sữa	
	Chơi tập ở các góc		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
	T2	Hoạt động chiều	

Chơi - tập buổi chiều	Rèn kỹ năng cầm bút và di màu. TC:" Trời nắng trời mưa "	
	T3 LQ BH: Cá vàng bơi. TC: Nu na nu nông.	Hoạt động chiều
	T4 Rèn cách vs rửa tay cho bé T/C Dấu tay.	Hoạt động chiều
	T5 Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định TC: Nu na nu nông	Hoạt động chiều
	T6 - Chơi với các hình khối TC : " Nu na nu nông"	Hoạt động chiều
Vệ sinh trả trẻ		
Chủ đề - Sự kiện	Tuần 3: Những con vật sống dưới nước	
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN	

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

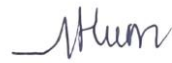
- * Ưu điểm: Thực hiện soạn bài đúng theo quy định
- Xây dựng được các hoạt động phù hợp.
- Nội dung soạn đảm bảo.
- Thực hiện lồng ghép ngày 22/12 vào bản soạn tương đối tốt
- * Lưu ý: Cần thực hiện dạy trên trẻ cho tốt.

Ban giám hiệu



Cao Thị Xuân

Khôi trưởng



Khôi NT

Giáo viên



Vũ Thị Nga

Thứ Hai, ngày 16/12/2024

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ - Sự kiện nổi bật: Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống dưới nước. - Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu từ, từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống dưới nước Giáo dục trẻ biết tránh xa sông, hồ, ao. Không vứt rác xuống ao, hồ nuôi cá. Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, các con vật sống dưới nước. - Tranh ảnh về các chú bộ đội - Đồ chơi các góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. - Trò chuyện: Nội dung dự kiến. + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống dưới nước: tôm, cá, cua, ốc,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và biết ăn thức ăn chế biến từ tôm, cua, cá. GD trẻ lòng biết ơn những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo quê hương, bảo vệ hoà bình.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Hoạt động vận động:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập “Đi bước vào các 	<ul style="list-style-type: none"> - Các ô vuông 30x30cm. 	<p>1. Chơi tập có chủ định</p> <p>VĐ: Đi bước vào các ô</p>

<p>VĐ: Đi bước vào các ô</p> <p>- Trò chơi: “tung bóng” (MT2)</p>	<p>ô”, biết tập các động tác cùng cô, biết tên trò chơi, biết cách chơi với trò chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng Đi bước vào các ô, có kỹ năng chơi trò chơi đúng cách. Trẻ có kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>- Đánh dấu điểm xuất phát.</p> <p>- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, thuận tiện.</p>	<p>a, Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe. - Trò chuyện về cách phòng bệnh, sau dẫn dắt vào bài. <p>b, Trọng tâm.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cô cùng trẻ làm những chú thỏ đi chơi sau đứng thành vòng tròn * Trọng động: <ul style="list-style-type: none"> - BTPTC: “Thỏ con”. + ĐT1: Con thỏ con thỏ-Tai dài tai dài. (Hai tay đưa để chụm trên đầu và làm động tác vẫy vẫy như tai thỏ) (tập 3 lần). + ĐT2: Con thỏ con thỏ-Ăn cỏ ăn cỏ. (Cô và trẻ cúi người xuống vờ làm động tác ăn cỏ ăn cỏ) (Tập 3 lần). +ĐT3: Chân thỏ chân thỏ-Nhảy nhanh nhảy nhanh (Hai tay trẻ chụm để trước ngực đồng thời chân nhúm chụm và nhảy bật lên) (Tập 4 lần) - VĐCB: “Đi bước vào các ô”. + Cô làm mẫu: <ul style="list-style-type: none"> Lần 1: Không phân tích. Hỏi tên bài tập. Lần 2: Cô vừa làm vừa phân tích: Cô đứng dưới vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh xác xô cô bước một chân vào ô thứ nhất, bước tiếp chân kia vào ô thứ 2 ,bàn chân đặt thẳng hướng, giữ người ngay ngắn, cố gắng không giẫm vạch và cứ thế cô tiếp tục bước đi qua hết các ô + Trẻ thực hiện. <ul style="list-style-type: none"> Mời 1 trẻ khá của 2 tổ lên thực hiện. Hỏi tên bài tập. Cô cho lần lượt từng trẻ thực hiện 1 lần. Hỏi tên BT. Cô cho tập theo nhóm. Hỏi trẻ tên bài tập. Cô cho 2 tổ thi đua. Hỏi trẻ tên bài tập. Cô cho 1 trẻ lên thực hiện. Hỏi trẻ tên bài tập. - Trò chơi: “tung bóng”.
---	--	---	--

			+ Cô giới thiệu tên trò chơi. + Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi. c. Hỏi tĩnh: Cô cho trẻ đi vòng quanh sân tập 1-2 vòng. c, Kết thúc: Cô cho trẻ ra ngoài chơi.
--	--	--	---

Thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Tập bài: Gà gáy.	- Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”. - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.	- Sân tập sạch sẽ, không vướng ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xắc xô.	Tập bài: Gà trống. * Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..” - ĐT2: “Gà vỗ cánh. TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB. - ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!” + Đứng lên trở về TTCB. - ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông. Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất”. * Hỏi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.

Chơi tập ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi- Hoạt động góc	- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi	- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.	* Chơi hoạt động góc - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVDV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...

	<p>trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p>* Trò chuyện: Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng,</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p>	<p>- Đồ chơi các góc: + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa. + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p>* Trò chuyện: Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p>

<p>hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	---	---	--

Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Đạo chơi ngoài trời: Trải nghiệm chơi với lõi chỉ.</p>	<p>- Biết tên gọi, màu sắc và cách chơi với lõi chỉ. Biết tên bài hát và hưởng ứng cùng cô khi nghe cô hát.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi từ lõi chỉ và trả lời câu hỏi của cô.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi.</p>	<p>- Chơi với lõi chỉ và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>2. Đạo chơi ngoài trời: 2.1. Trải nghiệm với lõi chỉ.</p> <p>* Ôn định - Cô cùng trẻ hát và chơi trò chơi “Giấu tay” - Cô tặng hộp quà cho trẻ khám phá hộp quà.</p> <p>* Trọng tâm: Chơi với lõi chỉ:</p> <p>+ Các con hãy nhìn xem đây là cái gì? + Lõi chỉ này màu gì? ... + Các con có muốn chơi với lõi chỉ này không?</p> <p>- <i>TC: Làm ống nhòm:</i> + À các con muốn làm ống nhòm không? + Vậy cô cháu mình cùng làm ống nhòm nào? - Nếu cầm lõi chỉ như thế này các con còn có thể làm gì nữa? + Cô cho trẻ cầm lõi chỉ và biểu diễn một bài hát.</p> <p>- <i>Làm bánh xe lăn:</i> + Cô cháu mình thử lăn xem lõi chỉ này có lăn được không nào? + Các con thấy lõi chỉ lăn tạo thành gì đây? Các con có muốn làm bánh xe lăn không? + Các con đang làm gì đấy?</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - TC: Xếp chồng + Đó là trò chơi xếp chồng đấy. Vậy cô và các con cùng chơi xếp chồng nào? + Vừa rồi các con đã chơi gì? - TC: Xếp hàng rào + Các con có muốn xếp những lõi chỉ này thành hàng rào không? + Các con có muốn bước qua hàng rào không? - Nhận xét khen ngợi trẻ <p>2.2.Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường. - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.
--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. 	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống 	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. <p>2. Chia cơm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ. - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. 4 Kết thúc bữa ăn: - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi</p>	<p>* Tổ chức giờ ngủ Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ: - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</p>

	<p>khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</p> <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <p>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</p> <p>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</p> <p>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</p> <p>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</p> <p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	---	--	--

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. 	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống 	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cho trẻ vào bàn ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. 2. Chia cơm: <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. 3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp,
--	--	--	--

			<p>không nên để thức ăn chảy vữa, mát ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào? - Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không? - Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào - Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru - Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng

	<p>âm nhạc qua bài hát ru(trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô. 		<p>thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch. <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì để làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi. - Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào. - Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô. - Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều - Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào
--	---	--	---

Chơi - tập buổi chiều


Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chiều: Rèn kỹ năng cầm bút và đi màu. TC:" Trời nắng trời mưa "</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được màu sắc và biết cách cầm bút khi vẽ và đi màu. - Rèn kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và đi màu. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, đoàn kết trong khi chơi cùng cô và các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 hộp bút màu, giấy cho trẻ hoạt động và đồ chơi ở các góc. 	<p>3. Chơi tập buổi chiều</p> <p>3.1. TC:" Trời nắng trời mưa "</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần. <p>3.2: Rèn kỹ năng cầm bút và đi màu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ giả làm chú thỏ con nhảy đi chơi, sau dẫn dắt vào bài. - Cô cho trẻ chọn bút màu và giấy mà trẻ thích và về chỗ ngồi. - Cô hỏi trẻ: Trên tay con có gì? Con cầm bút bằng tay nào? Cầm bằng mấy đầu ngón tay? Con muốn vẽ gì? <p>Khuyến khích trẻ vẽ theo ý tưởng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ không vẽ bậy lên tường, ra sàn nhà



			3.3. Chơi tự chọn: Cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Cô bao quát trẻ chơi.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh, trả trẻ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. - Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ - Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát 	<ul style="list-style-type: none"> - Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm... * Trẻ vệ sinh cá nhân. - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết. => Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi. - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về. - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .(Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ Ba, ngày 17/12/2024

Đón trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ - Sự kiện nổi bật: Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống dưới nước. - Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu từ, từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống dưới nước Giáo dục trẻ biết tránh xa sông, hồ, ao. Không vứt rác xuống ao, hồ nuôi cá. Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, các con vật sống dưới nước. - Tranh ảnh về các chú bộ đội - Đồ chơi các góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. - Trò chuyện: Nội dung dự kiến. + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống dưới nước: tôm, cá, cua, ốc,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và biết ăn thức ăn chế biến từ tôm, cua, cá. GD trẻ lòng biết ơn những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo quê hương, bảo vệ hoà bình.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>-Hoạt động nhận biết: NB: “Con cá chép, con cua”.</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống của con cá chép, con cua. - Rèn cho trẻ có kỹ năng phát âm và phát triển vốn từ cho trẻ, có kỹ năng gọi đúng tên, điểm nổi bật, nơi sống của con cá chép, con cua. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, đoàn kết trong khi chơi cùng cô và các bạn.</p>	<p>- Powerpoint hình ảnh con cá chép, con cua, con tôm, con cá heo, và tranh lô tô con cá chép, con cua.</p>	<p>1. Chơi tập có chủ định NB: “Con cá chép, con cua”. * Gây hứng thú: - Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”, sau dẫn dắt vào bài. * Trọng tâm: Nhận biết con cá chép, con cua. Cô cho trẻ chơi: “ trời tối, trời sáng” - Cô mở hình ảnh con cá chép trên máy tính và hỏi trẻ: Đây là con gì? Ai có nhận xét gì về con cá chép? (Cô chỉ vào từng bộ phận của con cá chép: đầu, thân, đuôi, vây và hỏi trẻ: Đây là cái gì? Đầu con cá có gì?... + Con cá chép là con vật sống ở đâu? + Con cá chép có ích lợi gì? + Cô thu tóm lại: Con cá gồm có đầu, mình, đuôi. - Đầu cá gồm có mồm, hai mắt, hai mang ở hai bên, mang cá dùng để hít thở không khí. Mình cá thì có vây, vây trên và vây dưới và đuôi của cá giúp cho cá bơi lội dễ dàng .` - Nhận biết con cua Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ ‘ Con cua’ Con cua tám cẳng, hai càng. Một mai hai mắt. Rõ ràng con cua’ - Cho trẻ quan sát hình ảnh con cua. - Hỏi trẻ cô có tranh con gì đây? - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân gọi tên con cua. - Con cua có những đặc điểm gì? - Cho trẻ quan sát từng bộ phận khuyến khích trẻ trả lời. - Con cua gồm có những bộ phận mai cua, bên dưới là yếm cua, hai mắt của cua, cua có hai càng to, tám càng nhỏ để bảo vệ và di chuyển nên cua chỉ di chuyển ngang. - Con cua là động vật sống ở đâu?</p>
---	---	--	---

		<p>*giáo dục.</p> <p>- Cô và các con vừa tìm hiểu về con cua đấy, con cua là động vật sống ở dưới nước, cũng là nguồn thực phẩm giàu chất canxi cung cấp cho cơ thể chúng ta, vậy chúng mình phải thương xuyên ăn cua để cao lớn như cô nhé.</p> <p>+ Mở rộng: Ngoài con cá chép, con cua ra còn những con vật nào sống ở dưới nước nữa?</p> <p>- So sánh giống và khác nhau giữa con cá và con cua.</p> <p>Hỏi trẻ : Con cá, con cua có những đặc điểm gì giống , khác nhau.</p> <p>+ Giống nhau: Đều là động vật sống ở dưới nước.</p> <p>+ Khác nhau: Con cá có vây, đuôi, con cá biết bơi. Con cua có 8 càng và hai càng, con cua biết bò.</p> <p>- Giáo dục : Con cá chép, con cua, con tôm, con ốc là những con vật sống dưới nước. Chúng cung cấp cho chúng ta thức ăn giàu đạm vì vậy các con phải ăn thức ăn chế biến từ tôm, cua, cá, tôm nhé.</p> <p>* Trò chơi : Con gì biển mất:</p> <p>Cách chơi: Trẻ theo dõi trên màn hình xem con gì biển mất và gọi tên con vật đó.</p> <p>- Trẻ chơi 1-2 lần.</p>  <p>* Trò chơi : ‘ Tìm nhanh theo yêu cầu của cô’</p> <p>- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một rổ, trong rổ mỗi trẻ có tranh lô tô của con cá, con cua, con tôm.khi cô gọi tên con cua, trẻ cầm đúng tranh lô tô con cua lên đọc to con cua.</p>  <p>- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</p> <p>* Trò chơi ‘ Tìm về đúng nhà’</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cách chơi: cô dán 2 tranh con cua vào 2 góc, cô cho trẻ gọi tên con cá, con cua, khi có hiệu lệnh của cô thì trẻ tìm về đúng nhà.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 -3 lần.</p>
--	--	---

			* Kết thúc: Cô khuyến khích trẻ cất dùng vào nơi quy định.
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Tập bài: Gà gáy.	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”. - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, không vướng ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xắc xô. 	<p>Tập bài: Gà trống.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..” - ĐT2: “Gà vỗ cánh.” TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB. - ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tốc!Tốc!Tốc!”. + Đứng lên trở về TTCB. - ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông. Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất“. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi- Hoạt động góc	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi. - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa. 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi hoạt động góc - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,... - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu. * Trò chuyện:

	<p>tùng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HDVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đây? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, khâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ</p>	<p>- Đồ chơi các góc: + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, khâu vòng, hình khối, cây hoa. + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HDVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p>* Trò chuyện:</p> <p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:</p>

vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.	gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.		<p>VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các góc chơi khác tương tự như trên. - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ. <p>*Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
---	--	--	---

Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Đạo chơi ngoài trời: TN: Chơi với lá</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên gọi, đặc điểm nổi và cách chơi với lá mít - Có kỹ năng chơi các trò chơi với lá mít. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lá mít và đồ chơi ngoài trời. 	<p>2. Đạo chơi ngoài trời:</p> <p>2.1 :TC: "gieo hạt" sau dẫn dắt vào bài.</p> <p>2.2: Chơi với lá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm qua trời mưa to lên cô nhặt được rất nhiều lá. - Cô đưa lá ra hỏi trẻ: Cô có gì đây? Lá có màu gì? Vậy còn chiếc lá này có màu gì? Lá có màu xanh nhỏ hay to? Lá có màu vàng to hay nhỏ? Các con có muốn chơi với những chiếc lá này không? Co tặng cho mỗi trẻ 2 lá. Cho trẻ quạt, làm tai thỏ, Làm đuôi thỏ, làm vây cá, xếp vòng tròn, xếp đường đi... - Cô cùng trẻ chơi với lá. <p>=>Giáo dục trẻ đi trên đường phải đoàn kết không được xô đẩy nhau.</p> <p>2.3. Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường. - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. 	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống 	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. <p>2. Chia cơm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp,
---	--	--	--

			<p>không nên để thức ăn chảy vữa, mát ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>* Tổ chức giờ ngủ</p> <p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào? - Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không? - Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào - Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru - Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để

	<p>âm nhạc qua bài hát ru(trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô. 		<p>trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch. <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi. - Chúng mình cùng vơ vai cho đỡ mỏi nào. - Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô. - Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều - Các con ngủ có ngon không?các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. 	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để 	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cho trẻ vào bàn ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. 2. Chia cơm: <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.

		<p>rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</p> <p>- Nước uống</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. 3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ. - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. 4 Kết thúc bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
--	--	---	--

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <p>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân.</p> <p>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</p> <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <p>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</p> <p>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</p> <p>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</p> <p>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</p> <p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
---	---	---	---

	như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.		
Chơi - tập buổi chiều			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chiều: LQ BH: Cá vàng bơi. TC: Nu na nu nống.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát và hưởng ứng cùng cô. - Trẻ có kỹ năng hát thuộc và rõ lời bài hát. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi” và đồ chơi ở các góc chơi. 	3. Chơi tập buổi chiều HD1: TC: Nu na nu nống. <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi. HD2: LQBH: Cá vàng bơi <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về 1 số con vật sống dưới nước và bắt chước tạo dáng của con vật đó. + Cô gọi hỏi trẻ tên bài hát. + Cô hát lần 1: Không nhạc. + Trẻ hát cùng cô 2 lần. Hỏi tên bài hát. + Chia tổ, nhóm, cá nhân hát. Hỏi trẻ tên bài hát. - Cô giáo dục trẻ. HD3: Chơi tự chọn : <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ vào các góc chơi. - Cô bao quát và chơi cùng trẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh, trả trẻ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. - Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và 	<ul style="list-style-type: none"> - Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm... * Trẻ vệ sinh cá nhân. - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết.

	<p>tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát 	<p>khô trải nền, khăn khô để lau tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<p>=> Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về. - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .(Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ Tư, ngày 18/12/2024

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ - Sự kiện nổi bật: Ngày thành lập 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống dưới nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, các con vật sống dưới nước. - Tranh ảnh về các chú bộ đội 	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. - Trò chuyện: Nội dung dự kiến.

<p>QĐND Việt Nam 22/12. - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước</p>	<p>- Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu từ, từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống dưới nước Giáo dục trẻ biết tránh xa sông, hồ, ao. Không vứt rác xuống ao, hồ nuôi cá. Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Đồ chơi các góc chơi.</p>	<p>+ Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống dưới nước: tôm, cá, cua, ốc,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và biết ăn thức ăn chế biến từ tôm, cua, cá. GD trẻ lòng biết ơn những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo quê hương, bảo vệ hoà bình.</p>
--	---	--------------------------------	--

Chơi - tập có chủ định

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Hoạt động tạo hình: HĐ: Dán các hình tam giác thành con cá</p>	<p>- Trẻ biết đặc điểm của con cá như: đầu cá, thân cá, đuôi cá. Trẻ phân biệt được hình tam giác to, tam giác nhỏ để dán. - Rèn kỹ năng bôi hồ và kỹ năng dán cho</p>	<p>-- Vở tạo hình, Tranh mẫu, giấy màu, hồ dán, các hình tam giác, khăn lau</p>	<p>1. Chơi tập có chủ định HĐ: Dán các hình tam giác thành con cá * Gây hứng thú: Cô cùng trẻ VĐT bài “Cá vàng bơi” sau dẫn dắt vào bài. * Trọng tâm: - QS tranh mẫu: Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát và nhận xét: cô có bức tranh gì? Con cá này có màu gì? Các con có biết con cá có những bộ phận nào không? Đầu cá, đuôi cá được cô dán từ những hình nào?</p>

	<p>trẻ. Rèn sự khéo léo của đôi tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn. GD trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, sản phẩm của bạn 		<p>=> Đây là tranh con cá được dán từ các hình tam giác to, nhỏ khác nhau. Con cá gồm có các bộ phận như : đầu cá, thân cá, đuôi cá đây các con ạ.</p> <p>Chúng mình có muốn dán được bức tranh con cá đẹp như bức tranh trên bảng của cô không?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu: Đầu tiên cô sẽ lấy hình tam giác màu vàng to hơn để làm đầu cá, tay trái cô cầm giấy, ngón trỏ phải cô lấy lượng hồ vừa đủ chấm vào mặt sau của tờ giấy, sau đó cô dán vào chính giữa của khung tranh. Tiếp theo, cô lấy hình tam giác màu vàng nhỏ hơn để làm đuôi cá và cô cũng lấy lượng hồ vừa đủ chấm vào mặt sau của giấy, sau đó cô dán hình tam giác nhỏ sát với hình tam giác to (khi phết hồ xong chúng mình nhớ đưa tay từ từ để không bị nhem ra ngoài. Khi phết hồ xong các con nhớ lau tay bằng khăn ẩm cô đã chuẩn bị sẵn trên bàn nhé). Sau khi dán xong 2 hình tam giác cô sẽ dùng bút dạ màu đen để vẽ thêm các chi tiết cho con cá như: mắt cá - Trẻ thực hiện: cô bao quát và hướng dẫn, nhắc nhở trẻ không để hồ nhem ra ngoài. (Cô mở nhạc bài “Cá vàng bơi” cho trẻ vừa nghe vừa thực hiện) + Cô động viên, khích lệ trẻ. - Nhận xét sản phẩm: Cô nhận xét sản phẩm của trẻ. * Kết thúc: Cô khuyến khích trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.
--	--	--	--

Thẻ đục sáo

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Tập bài: Gà gáy.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên bài tập thẻ đục sáo, biết tập các động tác thẻ đục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, không vướng ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xác xô. 	<p>Tập bài: Gà trống.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó ó..”

	<p>động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”.</p> <p>- Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.</p>		<p>- ĐT2: “Gà vỗ cánh. TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB.</p> <p>- ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tốc!Tốc!Tốc!”.</p> <p>+ Đứng lên trở về TTCB.</p> <p>- ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông. Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất“.</p> <p>* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.</p>
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi- Hoạt động góc	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ</p>	<p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>* Chơi hoạt động góc</p> <p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HDVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p>* Trò chuyện:</p> <p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gợi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ:</p>

	chơi và hứng thú chơi.		<p>VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Đồ chơi các góc: + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa. + Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp.</p> <p>- HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p>* Trò chuyện: Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
Hoạt động ngoài trời			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Đạo chơi ngoài trời: Bé trải nghiệm với chai nhựa.</p>	<p>- Biết tên gọi, công dụng và cách chơi với chai nhựa. - Có kỹ năng chơi với chai nhựa và trả lời câu hỏi. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi.</p>	<p>- Chai nhựa, rô đựng viên sỏi và đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>2. Đạo chơi ngoài trời: 2.1: Bé trải nghiệm với chai nhựa. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: “Trời tối trời sáng” sau dẫn dắt vào bài. - Cô cho trẻ chọn chai nhựa mà trẻ thích và hỏi trẻ: Trên tay con có gì? Chai nhựa của con đâu? Chai nhựa dùng để làm gì? Các con thích chơi trò chơi gì với chai nhựa? - Cô cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ:lăn chai, gõ chai, xoáy mở nắp chai, Trong khi trẻ chơi cô hỏi trẻ: Con đang làm gì?.. - Cho trẻ xếp chai nhựa thành đường đi và cho trẻ đi trong con đường vừa xếp. + Chơi với chai nhựa các con thấy như thế nào? Có thú vị không? =>Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. Không tranh giành đồ của bạn khi chơi. 2.2: Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường. - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ) - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm</p>	<p>Tổ chức giờ ăn 1. Cho trẻ vào bàn ăn: - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. 2. Chia cơm:</p>

	<p>cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</p> <p>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</p> <p>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</p> <p>- Nước uống</p>	<p>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Bày bát ra bàn chia cơm.</p> <p>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</p> <p>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</p> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <p>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</p> <p>- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn</p> <p>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</p> <p>- Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.</p> <p>- Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng.</p> <p>- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p> <p>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khăn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</p> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <p>- Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước</p>
--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi. - Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru(trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên). - Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. 	<p>* Tổ chức giờ ngủ</p> <p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào? - Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không? - Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào - Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru - Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở. - Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch. <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng

	dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.		loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì để làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi. - Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào. - Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô. - Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều - Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn	- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.	Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ) - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống	Tổ chức giờ ăn 1. Cho trẻ vào bàn ăn: - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. 2. Chia cơm: - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. 3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn: - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn

			<p>* Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ. - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cời yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện</p>	<p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?

	<p>- Rèn trẻ thói quen nề nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</p> <p>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</p> <p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	--	---	---

Chơi - tập buổi chiều

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chiều:	- Trẻ biết rửa tay đúng các bước để	-- Xà phòng, nước sạch, khăn lau và	3. Chơi tập buổi chiều * HĐ1: T/C Dấu tay.

<p>Rèn cách vs rửa tay cho bé T/C Dầu tay.</p>	<p>phòng dịch bệnh, bảo vệ đôi mắt để mắt không bị đau. - Trẻ có kỹ năng rửa tay đúng các bước . - Trẻ có ý thức vệ sinh cá nhân.</p>	<p>đồ chơi ở các góc chơi.</p>	<p>- Cô cho 1 trẻ nói cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô bảo trẻ chơi. * HD2: Rèn luyện trẻ bước rửa tay - Cô hỏi trẻ: Các con vừa chơi TC gì? các con có muốn bàn tay mình luôn sạch đẹp không? - để giữ cho tay sạch chúng ta phải làm gì?. - Cô nói các bước rửa tay - Cho trẻ nhắc lại các bước rửa tay dưới sự giuwps đỡ của cô đồng thời cho cả lớp thực hiện 1 lần trên không. =>GD trẻ thường xuyên rửa tay với xà phòng sạch và nước sạch để giữ cho đôi tay đẹp và bảo vệ sức khỏe. - Cô cho cả lớp đi rửa tay. *HD3: Chơi tự chọn: Trẻ chọn ĐC, góc chơi trẻ thích.</p>
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. - Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ - Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát</p>	<p>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay. - Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm.. * Trẻ vệ sinh cá nhân. - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết. => Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi. - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về. - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .(Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>			

Chỉnh sửa	

Thứ Năm, ngày 19/12/2024

Đón trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ - Sự kiện nổi bật: Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống dưới nước. - Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu từ, từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống dưới nước Giáo dục trẻ biết tránh xa sông, hồ, ao. Không vứt rác 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, các con vật sống dưới nước. - Tranh ảnh về các chú bộ đội - Đồ chơi các góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. - Trò chuyện: Nội dung dự kiến. <ul style="list-style-type: none"> + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống dưới nước: tôm, cá, cua, ốc,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và biết ăn thức ăn chế biến từ tôm, cua, cá. GD trẻ lòng biết ơn những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo quê hương, bảo vệ hoà bình.

	xuống ao, hồ nuôi cá. Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.		
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Hoạt động làm quen văn học: Đọc thơ: Rong và cá. (MT27)</p>	<p>- Trẻ nhớ được tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ và đọc thuộc thơ. - Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng theo nội dung bài thơ và đọc rõ lời bài thơ. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và đoàn kết trong khi chơi.</p>	<p>- Tranh thơ: rong và cá; hình ảnh minh họa bài thơ trên máy, mũ gà, vịt, thỏ.</p>	<p>1. Chơi tập có chủ định Đọc thơ: Rong và cá. * Gây hứng thú: - Cô cùng trẻ hát vận động bài " cá vàng bơi" sau dẫn dắt vào bài. * Trọng tâm: - Cô đọc mẫu: + Lần 1: Cô đọc không tranh. Hỏi trẻ tên bài thơ. + Lần 2: Cô đọc kèm hình ảnh minh họa. Hỏi trẻ tên bài thơ. - Đàm thoại: + Các con vừa được nghe cô đọc bài thơ gì ? + Cô rong xanh sống ở đâu? + Cô rong xanh đẹp như thế nào? => Giải thích từ "tơ". Tơ là một loại sợi nhỏ mỏng mảnh, mềm mại. Rong xanh cũng mềm mại nhẹ nhàng uốn lượn trong nước giống như những sợi tơ. + Đàn cá nhỏ sống ở đâu? + Đàn cá nhỏ đã làm gì bên cô rong xanh? + Đàn cá nhỏ đuôi có màu gì? + Cá bơi như thế nào? cá đẹp không?</p>

			=> Giáo dục trẻ giữ gìn môi trường nước: không vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, bể cá,.. để cho cá có môi trường sống trong sạch - Dạy trẻ đọc thơ: + Cô cho cả lớp đọc thơ 2-3 lần. Hỏi trẻ tên bài thơ. + Cô chia tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc xen kẽ. Hỏi trẻ tên bài thơ. + Cả lớp lại bài thơ 1 lần kèm tranh minh họa. * Kết thúc: Cô cùng trẻ bắt chước cá vàng bơi và đi ra ngoài.
--	--	--	--

Thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Tập bài: Gà gáy.	- Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”. - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô.	- Sân tập sạch sẽ, không vướng ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xắc xô.	Tập bài: Gà trống. * Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..” - ĐT2: “Gà vỗ cánh. TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB. - ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!” + Đứng lên trở về TTCB. - ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông. Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bới đất“. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.

Chơi tập ở các góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Chơi- Hoạt động góc</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi. - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong. - Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa. - Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>* Chơi hoạt động góc - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,... - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu. * Trò chuyện: Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi. * Trẻ về góc chơi: - Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi. - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?... - Các góc chơi khác tương tự như trên. - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ. *Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p>Hoạt động chơi: - Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt</p>	<p>- Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi. - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của</p>	<p>- Đồ chơi các góc: + Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. + Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp,</p>	<p>- Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,... - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu. * Trò chuyện:</p>

<p>động với đồ vật: Gạch, bộ lông hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>+ Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HDVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	--	--	--

Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Dạo chơi ngoài trời: Lắng nghe âm thanh xung quanh. Trò chơi: “Ô tô và chim sẻ”.</p>	<p>- Trẻ biết các âm thanh xung quanh mình là tiếng âm thanh gì.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng nghe và phán đoán âm thanh.</p> <p>- GD trẻ biết tránh xa các âm thanh mạnh</p>	<p>- Đồ chơi ngoài trời, xắc xô.</p>	<p>2. Dạo chơi ngoài trời:</p> <p>. HD1: Lắng nghe âm thanh</p> <p>- Cô dùng xắc xô để tập trung trẻ XQ cô. cô hỏi trẻ về thời tiết ngày hôm đó. bầu trời ra sao? Hôm nay các con ra ngoài trời cảm thấy thế nào? Cho trẻ hít thở không khí trong lành - Cô nói xung quanh chúng ta có rất nhiều điều thú vị. Hôm nay cô cùng các con khám phá ra 1 điều thú vị nhé</p> <p>- Các con hãy chú ý lắng nghe xem ở xung quanh các con có các âm thanh gì? Sau đó cô gọi hỏi trẻ xem trẻ nghe thấy những âm thanh gì? Những âm thanh đó phát ra từ đâu? Có tiếng Ví dụ: xe máy cho trẻ giả là lái xe máy và miệng kêu bíp bíp chạy làm chú lái xe, tiếng các bạn cười đùa , cho trẻ chạy lô đùa với nhau..... Cô hỏi trẻ hàng ngày các con còn nghe thấy âm thanh gì nữa?...</p>

			<p>- Cô giáo dạy trẻ biết giữ gìn đôi tai và lắng nghe các âm thanh ở xung quanh mình. Nếu có âm thanh mạnh, chói tai các con phải làm gì? (Bịt tai lại)</p> <p>HD2: Trò chơi: “Ô tô và chim sẻ”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Cô cùng trẻ cách chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.</p> <p>HD3: Chơi tự do.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường.</p> <p>- Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ</p>
--	--	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn.</p> <p>- Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <p>- Khăn mặt sạch, ẩm</p> <p>- Đĩa, khăn ẩm</p> <p>- Một khăn lau bàn để gần nơi ăn</p> <p>- Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn</p> <p>- Nước uống</p>	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <p>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng</p> <p>- Đặt giữa bàn:</p> <p>+ Một đĩa đựng thức ăn rơi</p> <p>+ Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm.</p> <p>2. Chia cơm:</p> <p>- Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Bày bát ra bàn chia cơm.</p> <p>- Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát.</p> <p>- Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải.</p> <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <p>- Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ. - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. 4 Kết thúc bữa ăn: - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối</p>	<p>* Tổ chức giờ ngủ</p> <p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p>

	<p>thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa?</p> <p>- Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào?</p> <p>- Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không?</p> <p>- Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào</p> <p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô,</p>	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi</p>	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p>

<p>Tổ chức giờ ăn</p>	<p>mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.</p>	<p>bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ) - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống</p>	<p>- Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. 2. Chia cơm: - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. 3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn: - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cần muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.</p>
-----------------------	---	--	--

			<p>- Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn.</p> <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ngủ</p>	<p>- Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru(trước khi ngủ trẻ</p>	<p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô.</p> <p>- Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào? - Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không? - Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào - Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru - Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.

	<p>được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>		<p>- Chinh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vươn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	--	--	---

Chơi - tập buổi chiều

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chiều:</p> <p>Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định</p> <p>TC: Nu na nu nống</p>	<p>- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, vệ sinh sạch sẽ gọn gàng nơi trẻ ở và lớp học.</p> <p>- Rèn kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định ở mọi lúc mọi nơi. Rèn thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ môi trường bằng cách</p>	<p>- Video “Bỏ rác đúng nơi quy định”.</p> <p>- Thùng rác ngoài sân trường, trong lớp.</p> <p>Nhạc bài hát: Không xả rác.</p>	<p>3. Chơi tập buổi chiều</p> <p>Hoạt động 1: TC: Nu na nu nống.</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi.</p> <p>Hoạt động 2: Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định</p> <p>Cô cho trẻ hát bài hát “Không xả rác” hỏi trẻ sau dẫn dắt vào bài</p> <p><i>*Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định:</i></p> <p>Để biết nhật rác bỏ đúng nơi qui định ntn, cô mời cả lớp cùng hướng lên màn hình để xem 1 đoạn phim hoạt hình nhé.</p> <p>- Các con đã vừa được xem đoạn phim gì?</p> <p>+ Đoạn phim trên nói đến ai?</p> <p>+ Sở thích của bạn An là gì?</p> <p>+ Thói xấu của bạn An như thế nào?</p>

	<p>bỏ rác đúng nơi quy định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Để biết chuyện gì sẽ xảy ra khi bạn An vứt rác bừa bãi, cô mời các con cùng xem tiếp đoạn phim nhé. + Con có biết vì sao em Bin của bạn An bị ngã không? + Khi em bị ngã thì mẹ đã nói gì với bạn An? + Chuyện gì đã xảy ra vào buổi tối khi bạn An đi chơi về? + Về nhà bạn An nói gì với mẹ? + Mẹ đã khuyên bạn An điều gì? + Sau khi nghe mẹ nói bạn An đã làm gì? + Khi tự tay nhặt rác bỏ vào thùng đúng nơi quy định thì An cảm thấy như thế nào? - Hành động nào của bạn An giúp bảo vệ môi trường? “bỏ rác đúng nơi qui định” - Các con muốn học tập bạn An “nhặt rác đúng nơi qui định không”? <p><i>Giáo dục trẻ:</i> Để giữ môi trường xanh sạch đẹp thì các con phải bỏ vỏ kẹo, hộp sữa sau khi ăn bỏ vào thùng rác; nếu nhìn thấy ai đó vứt rác trên sân trường, trong lớp thì các con phải nhắc nhở là bỏ vào thùng rác nhé.</p> <p>* Hướng dẫn trẻ nhặt rác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp hàng đi ra sân. Trẻ xếp hàng vừa đi, vừa hát bài “không xả rác”. - Cô đố các con biết khi nhặt rác xong chúng mình sẽ để vào đâu? Các con hãy cùng quan sát xem thùng rác để ở vị trí nào trên sân trường nhỉ? + Các con ạ. Rác có rất nhiều, nhưng người ta phân rác ra thành 2 loại chính là rác phân hủy được và rác không phân hủy đc. =>Rác phân hủy được, gồm có: lá cây, vỏ, hoa quả, giấy.... =>Rác không phân hủy được là: Nilon, ống hút, vỏ chai, bóng bay.... Những loại rác này không được vệ sinh nhặt, quét để đúng nơi qui định sẽ làm bẩn, gây ô nhiễm môi trường. + Các con đã sẵn sàng cùng cô tham gia vệ sinh sân trường chưa?
--	----------------------------------	--

			<p>+ Cô cho trẻ nhặt rác trên sân trường. Trong quá trình trẻ nhặt rác cô quan sát và hỗ trợ trẻ khi cần thiết.</p> <p>+ Các con hãy quan sát sân trường của chúng mình sau buổi vệ sinh xem sân trường của chúng mình như thế nào rồi?</p> <p>+ Con cảm thấy như thế nào khi được tham gia vệ sinh sân trường hôm nay? (rất vui ạ)</p> <p>- Khen trẻ: Cô cũng cảm thấy rất vui vì các con đã làm cho sân trường sạch, cô khen cả lớp. Hôm nay, cô cảm ơn các con đã làm được việc tốt bảo vệ môi trường “nhặt rác bỏ đúng nơi qui định”</p> <p>Hoạt động 3: Chơi tự chọn: cho trẻ rửa tay rồi về khu vận động chơi</p> <p>- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.</p>
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về.</p> <p>- Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ</p> <p>- Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát</p>	<p>- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay.</p> <p>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm...</p> <p>* Trẻ vệ sinh cá nhân. - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích</p> <p>- Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết. => Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi.</p> <p>- Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về.</p> <p>- Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .(Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ.</p> <p>- Thu dọn đồ dùng của lớp.</p>
Đánh giá/Nhận xét			

Chỉnh sửa	

Thứ Sáu, ngày 20/12/2024

Đón trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ - Sự kiện nổi bật: Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12. - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi và nơi sống của các con vật sống dưới nước. - Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu từ, từ chỉ tên gọi và đặc điểm nổi bật của các con vật sống dưới nước Giáo dục trẻ biết tránh xa sông, hồ, ao. Không vứt rác xuống ao, hồ nuôi cá. Chơi đoàn kết 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, các con vật sống dưới nước. - Tranh ảnh về các chú bộ đội - Đồ chơi các góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: + Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. +Nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đồ dùng đúng nơi quy định. + Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. - Trò chuyện: Nội dung dự kiến. + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, nơi sống và ích lợi của con vật sống dưới nước: tôm, cá, cua, ốc,.. + Trò chuyện về ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 + GD trẻ bảo vệ môi trường và biết ăn thức ăn chế biến từ tôm, cua, cá. GD trẻ lòng biết ơn những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo quê hương, bảo vệ hoà bình.

	với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.		
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Hoạt động âm nhạc: Dạy hát: Cá vàng bơi. - TCAN: Thi ai nhanh</p>	<p>- Trẻ nhớ được tên bài hát, biết hát theo cô, hát thuộc lời bài hát, biết tên trò chơi và biết cách chơi với trò chơi. - Trẻ có kỹ năng hát rõ lời bài hát, hát thuộc lời bài hát, có kỹ năng chơi trò chơi đúng luật. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, đoàn kết trong khi chơi cùng cô và các bạn.</p>	<p>- Nhạc bài hát: cá vàng bơi; vòng thẻ đục, 1 số bài hát trong chủ đề để chơi trò chơi</p>	<p>1. Chơi tập có chủ định 1: Dạy hát: cá vàng bơi * Gây hứng thú: - Cô đọc câu đố : “Con gì có vảy có vây Không sống trên cạn mà bơi dưới hồ” <i>(là con gì?)</i> - Cô đưa h/ả con cá vàng ra và hỏi trẻ + Đây là con cá gì?+ Con cá sống ở đâu? + Cá vàng bơi ntn? - Để biết chú cá vàng bơi như thế nào, chúng mình nghe cô hát bài hát “cá vàng bơi” nhạc và lời Nguyễn Hà Hải nhé. * Trọng tâm: Dạy hát: “Cá vàng bơi”. - Cô giới thiệu tên bài hát. - Cô hát mẫu: + Cô hát lần 1: Không nhạc. Hỏi tên BH. + Cô hát lần 2: Có nhạc. Kèm động tác minh họa. Hỏi trẻ . + Các con vừa nghe cô giáo hát bài hát gì? Do ai sáng tác? + Các con thấy chú cá vàng bơi ntn?(à chú cá vàng ngoi lên rồi nặn xuống và chú bơi rất là nhanh) + Chú bắt bọ gậy làm gì? - Các con thấy chú cá vàng có đáng yêu không? - Các con cùng hát thật hay bài hát nhé.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ hát: + Cô cho trẻ hát 2-3 lần. Hỏi trẻ tên bài hát. (Cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ). + Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân hát. Hỏi tên bài hát. + Hát nâng cao theo hiệu lệnh của cô 1 lần. Hỏi trẻ tên bài hát. - Cô giáo dục trẻ. <p>2. TCAN: Thi ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi. - Cách chơi: Cô xếp vòng nhựa thành vòng tròn, cô cùng trẻ đi xung quanh vòng tròn vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh thì nhảy nhanh vào vòng tròn. (Cô quan sát động viên trẻ chơi). - Cô cùng trẻ chơi 3- 4 lần. Hỏi trẻ tên trò chơi. <p>* Kết thúc: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài.</p>
Thế dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Tập bài: Gà gáy.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên bài tập thể dục sáng, biết tập các động tác thể dục cùng cô. - Trẻ có kỹ năng tập theo cô các động tác thể dục sáng với bài: “gà trống”. - Hưởng ứng tập các động tác cùng cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, không vướng ngại vật, quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết, xác xô. 	<p>Tập bài: Gà trống.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi chậm, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm dần, đi thường sau đứng thành vòng tròn. - ĐT1: Gà gáy: Đưa hai tay khom trước miệng và thổi mạnh, đồng thời gáy “Ồ ó o..” - ĐT2: “Gà vỗ cánh. TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi. + Hai tay đưa sang ngang. Hạ tay xuống xuôi theo người, về TTCB. - ĐT3: Gà mổ thóc. TTCB: Chân đứng ngang vai, tay thả xuôi. + Trẻ cúi xuống, hai tay gõ vào đầu gối, kết hợp nói: “Tóc!Tóc!Tóc!” + Đứng lên trở về TTCB. - ĐT4: Gà bới đất. +TTCB: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay chống hông.

			Tập: Trẻ giậm chân tại chỗ, kết hợp nói: gà bơi đất“. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Chơi- Hoạt động góc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi trong từng góc để chơi. - Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong. - Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa. - Góc xem tranh: Tranh vẽ, tô màu các con vật, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu. 	<p>* Chơi hoạt động góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,... - Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu. <p>* Trò chuyện:</p> <p>Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi. - Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HĐVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đây? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?... - Các góc chơi khác tương tự như trên. - Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ. <p>*Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
<p>Hoạt động chơi:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên đồ chơi trong từng góc chơi và chọn đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi các góc: 	<ul style="list-style-type: none"> - Bé với búp bê: Trò chơi bán hàng: Bán các con vật, con giống bằng nhựa, bằng xốp. - HĐVĐV: Xếp chuồng cho các con vật, xếp ao nuôi cá,...

<p>- Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>- Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>trong từng góc để chơi.</p> <p>- Trẻ nói tên các góc chơi, tên đồ chơi, cách chơi của từng đồ chơi và cất đồ chơi gọn gàng vào giá sau khi chơi xong.</p> <p>- Chơi đoàn kết với bạn trong góc chơi, không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi và hứng thú chơi.</p>	<p>+ Góc búp bê: Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn.</p> <p>+ Góc bé hoạt động với đồ vật: Gạch, bộ lồng hộp, xâu vòng, hình khối, cây hoa.</p> <p>+ Góc xem tranh: Tranh vẽ về các loại quả, các loài hoa, tranh lô tô, tranh cho trẻ tô màu, bút màu.</p>	<p>- Góc xem tranh: Tranh vẽ về các con vật nuôi trong gia đình, các con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng. Tranh vẽ các con vật cho trẻ tô màu.</p> <p>* Trò chuyện: Cô đưa trẻ đến các góc chơi, trò chuyện về đồ chơi và cách chơi ở mỗi góc chơi, tìm hiểu sở thích chơi của trẻ và cho trẻ về góc chơi trẻ thích.</p> <p>Giáo dục trẻ trước, trong và sau khi chơi.</p> <p>* Trẻ về góc chơi:</p> <p>- Cô gọi hỏi lại trẻ tên các góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi và tự chơi. Cô cân đối số trẻ chơi ở các góc, khi trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi để kịp thời xử lý tình huống trong khi chơi.</p> <p>- Cô đến từng góc chơi và sắm 1 vai chơi cùng trẻ: VD: Đến góc HỘVĐV: Chào bác bạn, các bạn đang làm gì đấy? Các bạn xếp chuồng cho con vật nào vậy?...</p> <p>- Các góc chơi khác tương tự như trên.</p> <p>- Khuyến khích trẻ đổi góc chơi. Động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét tại các góc chơi. Khuyến khích trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	--	--	---

Hoạt động ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>-Đạo chơi ngoài trời:</p> <p>- Cho trẻ trải nghiệm với vỏ hộp sữa</p>	<p>- Biết tên gọi cái vỏ hộp sữa, tên các trò chơi với hộp sữa, biết chơi các trò chơi với hộp sữa</p> <p>- Có kỹ năng chơi các trò chơi với</p>	<p>Vỏ hộp sữa đủ cho cô và trẻ, đồ chơi ngoài trời</p>	<p>2.Đạo chơi ngoài trời:</p> <p>2.1: Cho trẻ trải nghiệm với vỏ hộp sữa</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài :"Giấu tay" sau dẫn dắt vào bài.</p> <p>-Cô trò chuyện cùng trẻ về cái hộp sữa:</p> <p>- Cô tặng mỗi trẻ 1 vỏ hộp sữa, trẻ tự đi lấy</p> <p>+ Các con hãy nhìn xem đây là cái gì? Cái hộp sữa có đặc điểm gì? hình gì? được làm bằng gì?</p> <p>=> Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.</p>

	hộp sữa và trả lời câu hỏi - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn		+ Các con có muốn chơi với cái hộp sữa này không? con có ý tưởng chơi gì với hộp sữa? chúng mình thử gõ vào hộp sữa xem âm thanh phát ra như thế nào? nghe có vui tai không? Vậy bây giờ cô thưởng cho chúng mình trò chơi " âm thanh vui nhộn nhé". Các con sẽ vừa đi vừa gõ trống, cô nói trống nhanh thì các con sẽ phải gõ thật nhanh tay và đi nhanh, cô nói trống chậm thì các con gõ chậm và đi chậm nhé. (cô cho trẻ chơi 2-3 lần). - Các con còn muốn chơi gì với hộp sữa nữa? Các con hãy xếp chồng các hộp sữa này lên nhau nào? có xếp chồng được lên nhau không? các con thử suy nghĩ xem vì sao lại xếp chồng hộp sữa lên nhau được? 2 đầu của hộp sữa nó bằng phẳng hay gồ ghề? => KL: vỏ hộp sữa xếp chồng được lên nhau là vì 2 đầu của vỏ hộp sữa nó bằng phẳng đấy. -Cô cho trẻ chơi lăn hộp sữa, xếp đường đi, 2.2 Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi đồ chơi ngoài sân trường. - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ
--	--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn (MT10)	- Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ	Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ) - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn	Tổ chức giờ ăn 1. Cho trẻ vào bàn ăn: - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. 2. Chia cơm: - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm.

	<p>năng cầm thìa xúc ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống 	<ul style="list-style-type: none"> - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nữa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muỗng, cách xúc và phụ giúp với trẻ. - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ. - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cời yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
--	--	---	---

<p>Tổ chức giờ ngủ (MT9)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi. - Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, lấy và cất chăn gối gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru (trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên). - Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. 	<p>* Tổ chức giờ ngủ</p> <p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào? - Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không? - Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào - Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru - Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở. - Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch. <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi. - Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào. - Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô. - Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều
-------------------------------------	--	--	--

	như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.		- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ăn	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn trẻ ăn trong ngày, biết mời cô, mời bạn theo hướng dẫn của cô. - Trẻ có kỹ năng nhắc lại tên các món ăn trẻ được ăn trong ngày., biết mời cô và các bạn cùng ăn cơm, có kỹ năng cầm thìa xúc ăn. - Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. 	<p>Chuẩn bị: bát, thìa, khăn, cốc cho từng trẻ(mỗi bàn để thừa 2-3 thìa so với số lượng trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khăn mặt sạch, ẩm - Đĩa, khăn ẩm - Một khăn lau bàn để gần nơi ăn - Sau đó chuẩn bị tiếp khăn, nước để rửa, lau tay cho trẻ sau khi ăn - Nước uống 	<p>Tổ chức giờ ăn</p> <p>1. Cho trẻ vào bàn ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi vào chỗ quy định, xếp trẻ ăn nhanh và ăn chậm ngồi riêng - Đặt giữa bàn: <ul style="list-style-type: none"> + Một đĩa đựng thức ăn rơi + Một đĩa để 1 khăn sạch, ẩm. <p>2. Chia cơm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo cho trẻ ăn phải rửa tay sạch sẽ, quần áo và đầu tóc gọn gàng. - Bày bát ra bàn chia cơm. - Xới cơm rời và cho vào bát, xới bằng muôi non nửa bát cơm và cho thức ăn mặn vào bát. - Cô đem cơm ra bàn, nhắc trẻ mời và cầm thìa bằng tay phải. <p>3 Chăm sóc trẻ trong bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo không khí vui vẻ trong bữa ăn qua nét mặt, cử chỉ, lời nói của người chăm sóc cho trẻ ăn - Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn * Ở lứa tuổi nhà trẻ, nên khuyến khích trẻ tự xúc ăn, dù trẻ tự xúc ăn còn rơi vãi, nhiều khi còn dùng cả tay bốc thức ăn. Hãy động viên trẻ, dần dần trẻ tự xúc ăn gọn hơn. - Cô giáo hướng dẫn cho trẻ cách cầm muống, cách xúc và phụ giúp với trẻ.

			<ul style="list-style-type: none"> - Nếu trẻ ngậm thức ăn trong miệng, dỗ dành cho trẻ nhai nuốt, có thể bày những trò chơi” thi ăn” để trẻ hào hứng. - Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, không nên để thức ăn chảy vữa, mất ngon, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ. - Đối với trẻ xúc chưa thạo, ăn chậm hoặc biếng ăn, cô có thể giúp trẻ xúc và động viên trẻ ăn khẩn trương hơn. Có biện pháp phòng tránh hóc, sặc trong khi trẻ ăn. <p>4 Kết thúc bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi trẻ ăn xong , cho trẻ cởi yếm, lau miệng, rửa tay, uống nước - Hướng dẫn trẻ thu dọn bàn ghế, xếp bát, thìa vào nơi quy định. - Sau bữa ăn cho trẻ chơi vận động nhẹ nhàng 15-20 phút và sau đó đi vào chỗ ngủ
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tổ chức giờ ngủ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giấc ngủ rất quan trọng đối với con người, ngủ có lợi cho sức khỏe. Trẻ được ngủ đủ giấc, khi tỉnh dậy trẻ có một tinh thần thoải mái không mệt mỏi. - Rèn trẻ thói quen nền nếp ngủ đúng giờ. Rèn trẻ kỹ năng sống tự phục vụ bản thân như đi vệ sinh, 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa 	<p>Hoạt động 1: Hoạt động trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh cá nhân. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. <p>Hoạt động 2: Trong khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói sau bữa ăn các con đã vệ sinh răng miệng sạch sẽ chưa? - Chúng mình đi vệ sinh cá nhân chưa nào? - Cô nói sau bữa ăn trưa các con có biết bây giờ đến giờ gì không? - Bây giờ các con hãy lấy gối và đi nhẹ nhàng về chỗ nằm của mình nào

	<p>lấy và cất chần gói gọn gàng đúng nơi quy định. Rèn trẻ kỹ năng cảm thụ âm nhạc qua bài hát ru(trước khi ngủ trẻ được nghe hát ru để đưa trẻ vào giấc ngủ bình yên).</p> <p>- Trẻ cảm nhận được tình yêu thương của cô dành cho trẻ qua bài hát ru và sự chăm sóc ân cần khi bé ngủ. Tạo cảm giác gần gũi như ở nhà của bé. Tuân theo sự hướng dẫn của cô.</p>	<p>sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ.</p>	<p>- Để các con dễ đi vào giấc ngủ cô sẽ cho trẻ nghe một số bài hát ru</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô bao quát trẻ để xử trí các tình huống có thể xảy ra, chú ý với những trẻ khó ngủ cô an ủi vỗ về âu yếm để trẻ dễ ngủ, với những trẻ có thói quen nằm sấp cô tôn trọng thói quen đó của trẻ nhưng khi trẻ đã đi vào giấc ngủ cô lật trẻ nằm lại để tránh ngạt thở.</p> <p>- Chỉnh lại gối nếu trẻ làm xô lệch.</p> <p>Hoạt động 3: sau khi trẻ thức dậy</p> <p>- Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước nhưng cần tránh ồn ào ảnh hưởng đến những trẻ khác. Không nên đánh thức đồng loạt, không đánh thức trẻ dậy sớm trước khi trẻ thức giấc vì dễ làm trẻ cáu kỉnh, mệt mỏi.</p> <p>- Chúng mình cùng vờn vai cho đỡ mỏi nào.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất gối cùng cô.</p> <p>- Cô và trẻ trò chuyện để trẻ tỉnh ngủ chuyển sang ăn quà chiều</p> <p>- Các con ngủ có ngon không? các con rửa mặt rửa tay sạch sẽ để ăn quà chiều nào</p>
--	--	---	--

Chơi - tập buổi chiều

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chiều:</p> <p>- Chơi với các hình khối TC : " Nu na nu nống"</p>	<p>-Biết gọi tên các loại đồ chơi có hình khối khác nhau, biết chơi các hình khối.</p> <p>- Có kỹ năng chơi với hình khối khéo léo.</p>	<p>- Các loại hình khối, đồ chơi các góc.</p>	<p>3.Chơi tập buổi chiều :</p> <p>3.1 TC : " Nu na nu nống"</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.(Hỏi tên trò chơi).</p> <p>3.2. Chơi với các hình khối:</p> <p>- Cô cho trẻ đến sờ đồ chơi và hỏi trẻ: Đây là gì? Khối nhựa này dùng để làm gì? Còn đây là viên gì? Viên gạch để làm gì? Khi chơi xong các con phải cất đồ chơi vào đâu?</p>

	- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động và chơi đoàn kết với bạn.		- Cô hướng dẫn trẻ chơi - Cô cho trẻ lấy đồ chơi và trẻ chơi. =>Giáo dục trẻ chơi xong cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định. 3: Chơi tự chọn: Cô cho trẻ về góc chơi trẻ thích. Cô bao quát trẻ chơi.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh, trả trẻ.	- Trẻ được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ bằng nước sạch trước khi ra về. - Trẻ được rèn các thao tác rửa mặt và tay, rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Trẻ ra về có đầy đủ đồ dùng cá nhân. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ không nghịch đất cát	- Thùng nước sạch có vòi, xô hứng nước chảy, chậu đựng khăn sạch, khăn bản và xà phòng thơm, khăn khô trải nền, khăn khô để lau tay. - Đồ dùng cá nhân của trẻ.	* Trò chuyện: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân sau khi chơi, khi tay bẩn và trước khi ăn cơm... * Trẻ vệ sinh cá nhân. - Cô cho trẻ nhận khăn riêng của trẻ. Cô thực hiện các thao tác cho trẻ quan sát kết hợp lời giả thích - Mời lần lượt gọi từng trẻ lên rửa tay, rửa mặt cho đến hết. => Khi trẻ rửa xong cô cho trẻ vào lớp ngồi. - Trẻ tự lấy ba lô, dép và ra về. - Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe và học tập của trẻ .(Đối với những trẻ đặc biệt trong ngày). Phụ huynh ký nhận vào sổ giao, nhận trẻ. - Thu dọn đồ dùng của lớp.
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

